TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2025/HS-ST
Ngày: 26-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Lò Văn Thuỷ**

2. Ông: **Lù Văn Hùng**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Mai Hồng Hạnh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*: Ông **Vũ Trí Giáp -** Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2025/TLST-HS, ngày 04 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2025/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo: Họ và tên: **Lò Văn O;** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 01/01/1975 tại huyện MA, tỉnh ĐB; Nơi cư trú: Bản L, xã XL, huyện MA, tỉnh ĐB; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: 4/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn M, sinh năm 1937 và con bà Lò Thị T, sinh năm 1944; Gia đình bị cáo có 10 anh, chị, em bị cáo là con thứ 06 trong gia đình; Bị cáo có vợ là chị Lò Thị Y, sinh năm: 1977 và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 02 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt 09 năm tù theo Bản án số 40/2013/HSST. Ngày 26/9/2019 chấp hành xong hình phạt tù, đến nay đương nhiên đã được xóa án tích; Chưa bị xử phạt hành chính. Bị cáo bị tạm giữ, giam tại phân trại tạm giam khu vực huyện huyện Mường Ảng – Tại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên từ ngày 11/01/2025 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn O : Bà **Lê Thị Thuý An** - Trợ giúp viên pháp lý. Nơi công tác: Chi Nhánh trợ giúp pháp lý số 3 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lò Văn O được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 10/01/2025 Lò Văn O đi bộ một mình từ nhà ở bản L, xã XL, huyện MA, tỉnh ĐB đến bản CS, xã XL, huyện MA, tỉnh ĐB để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến bản CS, xã XL thì O gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ tên tuổi, địa chỉ 12 viên Methamphetamine được gói trong 01 túi nilon zip màu xanh với giá 300.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được Methamphetamine, O cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà, còn người đàn ông đã bán Methamphetamine cho O đi đâu không rõ. Hồi 20 giờ 20 phút cùng ngày, khi O đang ở nhà chuẩn bị lấy gói Methamphetamine đã mua được ra để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã XL vào nhà kiểm tra, tổ công tác yêu cầu O bỏ ma túy ra giao nộp thì O đã tự lấy từ túi quân bên phải đang mặc ra 01 gói túi nilon zip màu xanh bên trong chứa 12 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 1,15 gam giao nộp và khai báo rõ toàn bộ nội dung hành vi phạm tội.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 11 giờ 00 phút ngày 10/01/2025 thì vật chứng thu giữ của Lò Văn O là 01 túi nilon zip màu xanh bên trong có chứa 12 viên nén màu hồng có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine (Hồng phiến).

Ngày 19/01/2025 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lò Văn O về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 10/01/2025 xác định: 12 viên nén màu hồng có ký hiệu WY được đựng trong 01 túi nilon zip màu xanh nghi là Methamphetamine có khối lượng là: 1,15 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 83/KL – KTHS, ngày 16/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn O là 1,15 gam, các viên nén màu hồng là ma túy: Loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 37/CT-VKSMA, ngày 03/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lò Văn O về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn O từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm 04 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,9 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án; 01 túi nilon zip màu xanh; 01 phong bì công văn niêm phong ban đầu.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị xin miễn án phí đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

* Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn O nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Lò Văn O về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS khi Quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát; Về án phí đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo Lò Văn O.

Bị cáo Lò Văn O nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa.

Lời nói sau cùng, Lò Văn O nhận phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo cụ thể: Hồi 20 giờ 20 phút ngày 10/01/2025, tại nhà ở của gia định thuộc bản L, xã XL, huyện MA, tỉnh ĐB, Lò Văn O bị Công an xã XL phát hiện bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 12 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 1,15 gam nhằm mục đích để sử dụng.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Lò Văn O phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo tàng trữ ma tuý có khối lượng 1,15 gam Methamphetamine, là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù.

[**3**] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo*: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện MA, tỉnh ĐB được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 4/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Ngày 15/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 02 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt 09 năm tù. Ngày 26/9/2019 chấp hành xong hình

phạt tù, đến nay đương nhiên đã được xóa án tích. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, đã đi chấp hành án về nên có nhân thân không tốt. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình cũng như cai nghiện ma túy để sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS Hội đồng xét xử thấy rằng:

- 0,9 gam Methamphetamine là vật chứng hoàn lại sau khi gửi mẫu giám định;

- 01 túi nilon zip màu xanh, 01 phong bì thư có viền xanh đỏ niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ ở đâu. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[6]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị xin miễn án phí nên HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn O phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lò Văn O 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 01 năm 2025.

Không phạt hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

2. *Vật chứng:* Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,9 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án; 01 túi nilon zip màu xanh; 01 phong bì thư có viền xanh đỏ niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. (*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/2/2025*).

3. *Án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn O.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 26/3/2025).

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Mường Ảng;
- Công an t. Điện Biên; Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên; Phân trại tạm giam khu vực huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS h.Mường Ảng;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ.